

BÁO CÁO

Đánh giá hiện trạng các công trình nước tập trung và đề xuất danh mục công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung có nhu cầu đầu tư trong năm 2025 và xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Công văn số 1922/UBND ngày 17/7/2024 của UBND huyện Sơn Tây về việc đăng ký danh mục công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trong năm 2025 và xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030;

UBND xã Sơn Tinh báo cáo như sau:

I. Đánh giá hiện trạng các công trình nước tập trung:

1. Tổng quan về công trình cấp nước sinh hoạt trên địa bàn xã:

Trong những năm qua việc đầu tư xây dựng các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung đã đem lại cho xã nhiều khởi sắc, các hộ dân được tiếp cận nguồn nước sinh hoạt, hầu hết các công trình cấp nước ở xã đều do tổ vận hành nước sinh hoạt quản lý; Các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung sau khi xây dựng hoàn thành, chủ đầu tư bàn giao lại cho UBND xã tự quản lý, vận hành, khai thác. Tuy nhiên các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn xã có quy mô thiết kế nhỏ, manh mún, phần lớn là các công trình tự chảy, hệ thống xử lý nước đơn giản như lắng sơ bộ, lọc cát... thậm chí nhiều nơi còn sử dụng nước trực tiếp không qua xử lý, nguồn nước được lấy từ các khe suối nhỏ, xa khu dân cư.

Việc quản lý công trình nước sinh hoạt gặp nhiều khó khăn, chi phí đầu tư cao, thiếu quy chế hoạt động đóng góp tiền sử dụng nước để duy tu bảo dưỡng, trả thù lao cho người quản lý vận hành. Đa số các công trình dẫn nước bằng ống từ bể đầu nguồn về đến bể chứa tập trung tại các cụm dân cư rồi bằng nhiều hình thức đưa về tận hộ gia đình sử dụng. Phần lớn các công trình cấp nước tập trung ở địa bàn miền núi được xây dựng từ khá lâu, quy mô nhỏ, phân tán, công tác quản lý vận hành chưa đáp ứng duy trì hoạt động hiệu quả của công trình cấp nước. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu ngày càng khắc nghiệt, ảnh hưởng xấu đến nguồn nước, chất lượng nước và các công trình cấp nước. Đến nay do trữ lượng và chất lượng nguồn nước bị ảnh hưởng của thiên tai, chất thải sinh hoạt, hóa chất nông nghiệp, nạn phá rừng, khai thác khoáng sản... nên một số công trình thiếu nước về mùa khô, chất lượng nước ngày càng kém nên tình trạng người dân thiếu nước sinh hoạt luôn xảy ra. Công tác quản lý vận hành công trình cấp nước tập trung còn hạn chế.

2. Công tác quản lý, sử dụng và khai thác các công trình nước sinh hoạt tập trung:

- Công tác chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện:
- *Việc ban hành các văn bản chỉ đạo:*

Những năm qua việc quản lý, sử dụng và khai thác các công trình nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn xã được giao cho thôn, KDC quản lý vận hành; UBND xã đã tổ chức họp, hướng dẫn cho cộng đồng quản lý khai thác, sử dụng, nhưng do ý thức của một số các nhân vì lợi ích các nhân đã tùy tiện sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích dẫn đến hậu quả là công trình nhanh hư hỏng và xuống cấp thậm chí còn ngừng hoạt động.

Từ khi thực hiện theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định 397/QĐ-UBND ngày 26/3/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Phương thức quản lý công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung sau đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thì việc quản lý, khai thác vận hành nước sinh hoạt tập trung đã được cải thiện và sử dụng hiệu quả; UBND xã đã ban hành các Quyết định thành lập tổ vận hành, khai thác quản lý các công trình nước sinh hoạt tập trung theo hướng dẫn tại Quyết định 397/QĐ-UBND ngày 26/3/2019; Việc sử dụng hiệu quả các công trình đến từ việc các hộ được giao nhiệm vụ quản lý vận hành được hưởng lợi từ công trình nước sinh hoạt mà mình quản lý.

- *Công tác quản lý, vận hành khai thác: Tổng số công trình hiện có trên địa bàn: 15 công trình, trong đó:*

+ Công trình bàn giao theo Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 12/01/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi: 13 công trình (02 công trình chưa nằm trong Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 12/01/2016 là công trình NSH xóm ông Veo và Nước sinh hoạt đội 2 + đội 3).

3. Kết quả rà soát, kiểm tra đánh giá hiện trạng các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung:

* Tổng số công trình nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn xã: 15 công trình.

Trong đó:

- + Số công trình nước sinh hoạt đang hoạt động bền vững: 01 công trình.
- + Số công trình nước sinh hoạt hoạt động tương đối bền vững: 03 công trình.
- + Số công trình nước sinh hoạt hoạt động kém bền vững: 08 công trình.

Nguyên nhân công trình hoạt động kém bền vững: Nguồn nước không ổn định, về mùa mưa có nước nhưng mùa nắng hạn thường thiếu nước nước; Công trình đã đầu tư đến nay quá lâu một số hạng mục công trình xuống cấp.

+ Số công trình không hoạt động: 03 công trình; Nguyên nhân các công trình không hoạt động: Đầu đập, hệ thống ống dẫn nước và cung cấp nước, các hộ van hư hỏng không thể khắc phục, ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng nước của các hộ dân.

4. Những thuận lợi và khó khăn trong việc quản lý, vận hành khai thác các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn.

a. Thuận lợi:

- Người quản lý, vận hành, khai thác là người tại địa phương nơi có công trình nước sinh hoạt có tâm huyết, biết cách vận hành.

- Công tác quản lý, vận hành, khai thác đơn giản.

b. Khó khăn:

- Phần lớn các hệ thống nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn xã một số hạng mục công trình điều xuống cấp và hư hỏng, nguồn kinh phí để thực hiện duy tu bảo dưỡng sửa chữa còn hạn hẹp chưa đáp ứng nhu cầu về quy mô sửa chữa.

- Do sự tác động thái tai qua các lần mưa bão làm ảnh hưởng hư hỏng các công trình nước sinh hoạt tập trung.

- Một số hộ dân còn thiếu ý thức trong việc sử dụng nước sinh hoạt dẫn đến tình trạng thiếu hụt nước.

II. Đề xuất danh mục công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung có nhu cầu đầu tư trong năm 2025 và xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030:

1. Đề xuất danh mục công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung có nhu cầu đầu tư trong năm 2025: Không

2. Xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030:

- Tổng kinh phí giai đoạn 2026-2030: 16.200 triệu đồng.

Trong đó:

+ Xây dựng mới: 1.800 triệu đồng.

+ Nâng cấp HTNSH: 14.400 triệu đồng.

(có phục lục kèm theo)

III. Đề xuất, kiến nghị:

- UBND xã kiến nghị Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND huyện hỗ trợ nguồn kinh phí cho UBND xã để duy tu bảo dưỡng sửa chữa các công trình nước sinh hoạt xuống cấp và hư hỏng.

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát, kiểm tra các công trình nước tập trung trên địa bàn xã Sơn Tinh; kính gửi phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Sơn Tây tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng NN&PTNT huyện;

- CT, Phó CT UBND xã;

- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quý

